

# TRUYỀN KỶ VỀ CỌP Ở ĐÀ NẴNG XƯA

Người ta nói rằng, những nơi nằm trên đất Chiêm Thành xưa thường có tục thờ cọp. Không biết điều đó đúng sai thế nào song ký ức dân gian tại Đà Nẵng về cọp thì... thiên hình vạn trạng. Từ con hổ phù trên bức bình phong đình làng Hải Châu xưa đến tranh Trương Thiên Sư cưỡi cọp dán trên vách nhà người dân ngày tết (để trừ tà ma trong ba ngày Tết Nguyên Đán); từ “đi bộ thì khiếp Hải Vân” đến hình ảnh vị thần Thổ Địa cưỡi cọp với ngụ ý là dù có hung dữ thế nào rốt cục cọp cũng bị con người chế ngự; từ miếu thờ cọp tại Dinh Ông làng Phong Bắc đến miếu thờ vị thần giết cọp tại chân đèo Hải Vân... cho ta thấy muôn sự truyền kỳ về cọp hiện diện khắp nơi ở vùng Hòa Vang, Đà Nẵng xưa... Vì thế, cọp và ký ức về cọp ở Đà Nẵng rất đáng để bàn trong năm Cọp này.

Trong cái buổi ban đầu đi mở đất, hằng ngày đối chọi với thiên nhiên khắc nghiệt, muôn loài hung tợn, những cư dân Nam tiến tại Đà Nẵng xưa đã phải luôn cảnh giác với mọi bất trắc do hùm beo, hổ, cá sấu... rập rình, đến nỗi “con chim kêu cũng sợ, con cá vùng cũng kinh”. Tuy nhiên, thường trực nhất, đáng sợ nhất là “ông ba mươi”. Với bộ mặt gân guốc, quai hàm rộng hoác, lưỡi thè lè đỏ, mắt tròn to sắc lạnh, xảo quyết, râu mép rung rinh thính nhạy, thân mình vạm vỡ... luôn làm cho con người sợ hãi, bất lực và đến nỗi phải đưa vào miếu thờ để mong chúng canh giữ bảo vệ đình miếu. Việc thờ hổ trong các miếu thờ ở Đà Nẵng có tại làng Chân Sảng dưới chân đèo Hải Vân, tại Miếu Ông Hồ tại làng Trường Định (Hòa Liên), tại Dinh Ông của làng Phong Bắc...

Người viết bài này, đã khảo sát thực tế tại Dinh Ông và được biết, dinh được xây dựng năm 1854, để thờ "ông ba mươi" (tức là thần cọp). Hiện trên cây đòn dông thượng còn ghi rõ năm ra đời của Dinh là: "*Tự Đức bát niên*". Toàn bộ sườn gỗ, vì kèo của Dinh được khắc, chạm những đầu rồng hết sức tinh xảo và sống động. Xưa kia, làng Phong Bắc còn là một vùng đất hoang sơ, nhiều cây cối rậm rạp và nhiều chim muông, thú dữ. Theo Ông Ích Liễn - một lão niên vừa qua đời cách đây vài năm, từng

cho tôi biết: "Khi tôi còn nhỏ, thường chăn bò quanh dinh thì thấy trong dinh còn một chiếc sọ cọp cổ. Thời chống Pháp, trong làng có một ông lí trưởng bị một bệnh gì đó rất nặng, phải dùng xương cọp sắc uống mới chữa khỏi. Từ đó thì chiếc sọ cọp cũng mất đi!". Hằng năm, cứ độ "xuân thu nhị kì" dân làng thường cúng tế tại Dinh Ông. Khi cúng, thường để trước đầu cọp một miếng thịt sống.

Xưa kia, mỗi khi lai kinh ứng thí, các sĩ tử Quảng Nam "Đi bộ thì khiếp Hải Vân - Đi thuyền thì khiếp sóng thần hang dơi". Song thuyền thì không phải muốn lúc nào là có nên chủ yếu là đi bộ và chấp nhận đối mặt với chúa sơn lâm. Đọc nhiều bút ký lữ hành của cả người Pháp và người Việt, tôi thấy nổi ám ảnh về cọp tại Hải Vân là điều thường trực. Trong sách "Đại Nam nhất thống chí", phần ghi về Quảng Nam nói về đoạn đường Hải Vân ra Huế có nhắc chuyện này: Phía Bắc làng Chân Sảng dưới chân núi Hải Vân có đền Vân Long, đền để thờ một thanh niên có tên là Vân. Người này tức giận vì cọp vào làng tha người và chặn bắt kẻ đi đường nên anh đã quyết lên núi rình và đánh nhau với cọp. Hai bên giao chiến một phen sóng mái, đến nỗi người và vật đều chết. Đến thời Gia Long, nhà vua cho dân làng lập miếu thờ tại đây.

Thế rồi, với đà phát triển của con người trong việc mở mang cương vực, chúa sơn lâm ngày càng bị đẩy lên chốn sơn cùng thủy tận. Tuy vậy, thỉnh thoảng hứng chí, hổ ta vẫn mò về làng để bắt heo gà. Từ những tài liệu đã có và cũng từ những ghi nhận qua lời kể của người dân, tôi được nghe nhiều chuyện về bắt cọp ở vùng Đà Nẵng, Hòa Vang xưa khá lý thú. Thú xưa kia, người ta săn cọp bằng nhiều cách. Cách thông dụng nhất là khi phát hiện cọp về làng, người ta sức dân làng vây kín một quả núi rồi dùng phèn la, trống giục mạnh mẽ và chọn lấy những trai làng khỏe mạnh, trang bị đầy đủ cung tên, giáo mác... dàn hàng ngang mà khép vòng vây để bắt cọp. Thời Pháp thuộc, khi vũ khí tối tân hơn, người ta làm một chòi canh trên cao, nơi cọp thường lảng vảng đến để bắn hạ. Song cách thông dụng nhất là khi mùa mưa đến, cọp thường "xuống núi" thì người thợ săn lạng lế đẩy chiếc xe bò đi qua vùng cọp thường lảng vảng với một khẩu súng săn, do cọp không phòng bị vì quá quen với hình ảnh chiếc xe bò và mùi hôi bò, đó là lúc người thợ săn ra tay.

Tuy nhiên, dù bắt cọp với cách nào thì cũng không phải chuyện dễ, vì cọp rất hung dữ khi sa cơ thất thế. Có chuyện kể rằng, đầu thế kỷ 20, tại Trung Kỳ, một anh chàng người Pháp nhờ một người bản xứ hướng đạo đi săn cọp. Khi hai người “tin” được vào vùng trán của cọp thì ánh mắt sáng chói cũng tắt hẳn. Tưởng mình đã hạ gục được cọp, anh chàng người Pháp bèn xông tới chỗ cọp nằm, mặc cho người Việt đi theo hết òng khuyên can, bởi khi cọp bị thương là lúc nó hung hãn và cảnh giác nhất. Sau khi ném thử một hòn đá thăm dò về phía cọp mà không thấy động tĩnh gì, anh người Pháp kia liền lao tới. Ngay lập tức, một khối thịt khổng lồ lao ngược lại, một cú tát trời giáng làm cái đầu anh ghẹo sẵn người Pháp nát bét!

Cụ Sáu Hoá năm nay đã 82 tuổi, hiện ở làng Vân Dương, xã Hoà Liên, huyện Hoà Vang kể cho tôi nghe chuyện bắt cọp vào năm 1913 tại đây. Cụ kể “Ông nội tui là ông Dom, nhà ở sát cấm rừng của làng. ngày nọ, một con cọp ở đâu tìm đến bắt con heo của ông tui trong chuồng nặng đến 50 ký rồi lôi ra cấm rừng để ăn thịt. Biết “ông cọp” đã xuống núi và uy hiếp dân làng, lý trưởng Lê Cừ bằng sức dân đình trong làng và bắt kể già trẻ, trai gái tham gia bắt cọp. Chúng tôi người dao, người rựa giăng thành 3 mặt, áp sát cấm rừng, lý trưởng Lê Cừ dồn dập giục trống cho mọi người xông lên. Khi vòng vây khép chặt thì “chúa sơn lâm” to như con bò mộng đang nằm ngửa, bụng phơi lên trời, hai mắt trừng trừng rất cảnh giác và sẵn sàng nghênh chiến. Lạ lùng thay, khi chưa thấy cọp thì ai nấy cũng hào hứng xông lên với tinh thần “ăn tươi nuốt sống cọp” song khi thấy “ngài” nằm chềnh ềnh trước mặt thì anh nào cũng hồn xiêu phách lạc, mặc cho lý trưởng mấy lần la lớn: “Bây đâu, nháy vào đăm đi!”. Dường như đoán biết được sự sợ hãi của con người, “ông cọp” bèn đứng thẳng dậy, ưỡn ngực, lấy lại tư thế thể thường và đi thẳng vào rừng Quan Nam. Mặc cho đoàn người phía sau hò hét xua đuổi nhưng “ông ba mươi” vẫn đứng đĩnh bước đi mà không buồn quay đầu nhìn lại!”.

Ký ức về cọp tại Đà Nẵng thì nhiều song dễ gặp nhất có lẽ là các phù điêu “Hổ phù” trên các tam quan, bình phong của đình làng, miếu sơn thần còn lại đến ngày nay. Hình tượng hổ phù là sản phẩm hình thành từ câu chuyện cổ. Theo tích truyện này, nếu Hổ phù nuốt hết mặt trăng thì năm đó sẽ bị mất mùa, thậm chí xảy ra chiến tranh; nhưng nếu nuốt không trôi, phải oẹ

ra là điềm báo được mùa. Vì thế, những hình Hồ phù oẹ mặt trắng hay biến tướng thành Hồ phù ngậm chữ Thọ, bông hoa cúc là những biểu tượng cầu no đủ, hay cầu phúc nói chung. Có lẽ quá kính nể uy danh của hồ nên người Quảng cũng tin rằng hồ là tượng trưng cho sức mạnh, cho ý chí nam nhi. Cho nên các anh có tướng "hồ đầu" (đầu như đầu cọp), "hồ bộ" (bước đi oai vệ như cọp), "yến hàm, hồ đầu" (đầu cọp, hàm én) đều là những quý tướng mà người Quảng thường dùng để chỉ những chàng có "râu hùm, miệng én, mày ngài". Nhưng lạ thay, người Quảng cũng không mặn mà lắm với mấy nàng dâu tuổi hồ. Bởi, người xưa tin rằng phái nữ sẽ bị cao số, chậm trễ trong việc lập gia đình nếu lỡ sinh vào năm Dần. Không biết có đúng vậy không, song có một điều có thực: để chỉ những nàng chua ngoa, đanh đá người Quảng hay nói khéo: ""hiền như cọp cái".

